

**UBND TỈNH KIÊN GIANG
VĂN PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 660 /VP-KTCN
V/v tháo gỡ khó khăn, vướng
mắc cho nông dân.

Kiên Giang, ngày 17 tháng 02 năm 2020

Kính gửi:

- Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Công Thương; Văn hóa và Thể thao; Khoa học và Công nghệ; Lao động- Thương binh và Xã hội; Tài nguyên và Môi trường; Thông tin và Truyền thông; Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh;
- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố.

Ủy ban nhân dân tỉnh nhận được Công văn số 942/VPCP-QHĐP ngày 07/02/2020 của Văn phòng Chính phủ, về tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho nông dân lần 2 (đính kèm Công văn)

Chủ tịch UBND tỉnh Phạm Vũ Hồng có ý kiến chỉ đạo: Đề nghị các Sở, ngành: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Công Thương; Văn hóa và Thể thao; Khoa học và Công nghệ; Lao động- Thương binh và Xã hội; Tài nguyên và Môi trường; Thông tin và Truyền thông; Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh;... và các địa phương theo chức năng, nhiệm vụ của ngành, địa phương chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tham mưu, đề xuất cho UBND tỉnh triển khai thực hiện các nội dung, theo chỉ đạo của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc, tại Công văn số 942/VPCP-QHĐP ngày 07/02/2020 của Văn phòng Chính phủ.

Giao cho Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với Hội Nông dân tỉnh và các ngành có liên quan tham mưu, đề xuất cho UBND tỉnh tổ chức đối thoại với nông dân, để kịp thời nắm bắt những khó khăn, vướng mắc.

Đề nghị UBND các huyện, thành phố thường xuyên tổ chức đối thoại với nông dân tại địa phương.

Văn phòng UBND tỉnh xin thông báo đến các sở, ngành có liên quan và các địa phương tổ chức thực hiện. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- LĐVP và Phòng: KTCN, KTTH;
- Lưu: VT, tvhung.

**KT.CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Trần Công Danh

Số : 942/VPCP-QHĐP

Hà Nội, ngày 07 tháng 02 năm 2020

V/v Tháo gỡ khó khăn, vướng
mắc, cho nông dân lần 2

Kính gửi:

- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Xây dựng, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Thông tin và Truyền thông, Lao động, Thương binh và Xã hội, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Công an;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Hội Nông dân Việt Nam;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Ngày 10 tháng 12 năm 2019, tại thành phố Cần Thơ, Thủ tướng Chính phủ đối thoại với nông dân Việt Nam với chủ đề “*Tháo gỡ vướng mắc, liên kết 6 nhà, kiến tạo chuỗi giá trị nông sản*”. Để kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho bà con nông dân, đồng thời thúc đẩy mối liên kết 6 nhà, tạo thuận lợi cho tiêu thụ nông sản, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc yêu cầu các Bộ, ngành, cơ quan khẩn trương thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Phối hợp với Bộ Công Thương xây dựng cơ chế, chính sách phát triển thương mại, thị trường nông sản; kế hoạch, chương trình xúc tiến thương mại; chương trình thương hiệu quốc gia về nông, lâm, thủy sản và muối;
- Chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các hoạt động phân tích, dự báo thị trường, xúc tiến thương mại và các hoạt động liên quan đến chương trình thương hiệu quốc gia về nông, lâm, thủy sản và muối thuộc phạm vi quản lý của bộ;
- Rà soát danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thuộc diện quản lý chuyên ngành của Bộ theo quy định của pháp luật;
- Phối hợp với Bộ Công Thương tổ chức thực hiện các biện pháp phòng vệ thương mại và các biện pháp tự vệ đối với hàng nông sản xuất khẩu của Việt Nam ra nước ngoài, hàng nông sản nhập khẩu của nước ngoài vào Việt Nam.
- Phối hợp với Trung ương Hội Nông dân Việt Nam đưa các thông tin về giá cả nông sản hàng ngày, các dự báo, tính toán ngắn hạn và dài hạn đối với các

mặt hàng nông sản, thực phẩm chủ lực đến các hội viên nông dân trên tờ báo điện tử chính thức của Hội Nông dân.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương khẩn trương xây dựng đề án đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thu thập thông tin, dự báo tình hình thị trường. Qua đó tư vấn, cung cấp cho các doanh nghiệp, người nông dân biết để điều tiết hoạt động sản xuất, kinh doanh theo thị trường, tránh bị ép giá. Công bố định kỳ, thường xuyên, có thông tin rõ ràng hơn trên trang thông tin điện tử của Bộ về thị trường, dự báo các khả năng xảy ra; thông tin cơ chế hỗ trợ đối với những sản phẩm nông nghiệp chủ lực, liên quan đến công tác quy hoạch, thị trường, các yếu tố đầu vào của sản xuất như vốn, vật tư nông nghiệp.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 120/NQ-CP của Chính phủ và Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về đồng bằng sông Cửu Long: Tập trung tổ chức triển khai 4 lĩnh vực then chốt: Xây dựng Chương trình tổng thể phát triển nông nghiệp bền vững thích ứng với biến đổi khí hậu gắn với xây dựng nông thôn mới vùng đồng bằng sông Cửu Long; phát triển thủy lợi vùng đồng bằng sông Cửu Long; phòng, chống xói lở bờ sông, bờ biển, phòng chống thiên tai; nghiên cứu, chọn tạo giống cây trồng, vật nuôi thủy sản thích ứng với biến đổi khí hậu của vùng.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan khẩn trương tổng kết 10 năm thực hiện Đề án an ninh lương thực theo Kết luận số 53-KL/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 63/NQ-CP của Chính phủ làm cơ sở đề xuất chuyển một phần diện tích lúa sang cây trồng khác có hiệu quả kinh tế cao hơn.

- Phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương xây dựng Chương trình “Phát triển nghiên cứu, sản xuất giống phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021- 2030”. Trong đó, đồng bằng sông Cửu Long sẽ tập trung vào 3 nhóm sản phẩm chủ lực đó là thủy sản (cá tra, tôm nước lợ), cây ăn trái và lúa gạo.

- Tổ chức xây dựng và triển khai hiệu quả chiến lược chăn nuôi Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040; tổ chức thực hiện Luật Chăn nuôi; phối hợp với các địa phương thực hiện cơ cấu lại ngành chăn nuôi theo hướng bền vững, an toàn sinh học; hỗ trợ bà con nông dân tái đàn lợn trở lại sau khi kiểm soát được dịch bệnh.

- Theo dõi tình hình sản xuất, diễn biến dịch bệnh, nhất là dịch tả lợn châu Phi, có kịch bản, giải pháp ổn định giá cả, cung cầu thịt lợn trong và sau dịp Tết Nguyên đán Canh Tý 2020, phối hợp Bộ Công Thương tính toán, đề xuất cụ thể số lượng cần nhập khẩu từ các đối tác thương mại có quan hệ hai chiều với Việt Nam, có phương án đảm bảo nguồn cung, ổn định thị trường các mặt hàng nông sản thiết yếu vào các tháng đầu 2020.

- Phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương triển khai rà soát, điều chỉnh chiến lược, quy mô và cơ cấu sản xuất, vật nuôi, cây trồng phù hợp với lợi thế, nhu cầu thị trường và thích ứng với biến đổi khí hậu; xây dựng chuỗi liên kết chặt chẽ giữa người sản xuất với các doanh nghiệp trong chế biến, tiêu thụ sản phẩm; tổ chức nghiên cứu, dự báo cung cầu thị trường, cung cấp kịp thời cho

các địa phương, doanh nghiệp và người dân điều chỉnh sản xuất phù hợp; tìm kiếm thị trường mới, đẩy mạnh đàm phán mở cửa thị trường.

- Rà soát các chính sách hỗ trợ, lựa chọn chính sách phù hợp với từng loại hình hợp tác xã, từng địa phương, vùng miền, tập trung tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong tổ chức thực hiện chính sách, bố trí nguồn kinh phí ngân sách hợp lý để thực hiện hỗ trợ hợp tác xã một cách thiết thực, hiệu quả.

- Đẩy nhanh việc ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sinh học vào lĩnh vực sản xuất giống, vật nuôi thương phẩm; ưu tiên phát triển hạ tầng tại các khu nuôi tôm tập trung đặc biệt là hệ thống thủy lợi, điện lưới; đẩy nhanh việc tháo gỡ các rào cản thương mại để mở rộng thị trường, bao gồm thị trường Trung Quốc, Ả Rập – Xê út, Hoa Kỳ, EU... Tổ chức kiểm soát chất lượng vật tư thủy sản thông qua kiểm tra chuyên ngành.

- Xây dựng “Đề án phòng chống sạt lở bờ sông, bờ biển toàn quốc” (bao gồm cả vùng đồng bằng sông Cửu Long), trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Tập trung giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong triển khai Nghị định số 67/2014/NĐ-CP về một số chính sách phát triển thủy sản, trong đó có chính sách cho vay đóng tàu cá; cần chấn chỉnh trong thời gian tới. Tuyên truyền, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm để sớm được EU gỡ thẻ vàng cảnh báo về khai thác thủy sản. Đẩy mạnh và hỗ trợ các thành phần kinh tế tham gia chuỗi liên liên kết sản xuất thủy sản thông qua các yếu tố sản xuất như: vốn, giống, thức ăn, khoa học và công nghệ... tổ chức sản xuất, phát triển vùng nguyên liệu và chế biến; tiếp cận và phát triển thị trường tiêu thụ, trong đó đặc biệt chú ý việc quy hoạch vùng và liên kết vùng.

2. Bộ Công Thương:

- Triển khai các giải pháp ứng dụng công nghệ số trong quản lý, tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh, kết nối chuỗi cung ứng và hậu cần thông minh của doanh nghiệp. Nâng cao năng lực cạnh tranh của hàng hóa sản xuất trong nước; xây dựng cơ sở dữ liệu số hóa phục vụ yêu cầu quản lý và phát triển của ngành công thương.

- Khẩn trương xây dựng, hoàn thiện trình Thủ tướng Chính phủ xem xét ban hành “Đề án đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản”; mục tiêu giảm thiểu khâu trung gian trong tiêu thụ nông sản, nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống người dân nông thôn.

- Cùng cố mô hình chợ đầu mối nông sản, các chợ truyền thống, hình thành các kênh phân phối bán buôn, bán lẻ phù hợp với thực tiễn; rà soát, tháo gỡ vướng mắc cơ chế chính sách nhằm tổ chức quản lý hệ thống thương lái, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa các bên...

- Tăng cường kiểm tra, giám sát xử lý các hành vi gian lận làm ảnh hưởng đến chất lượng hàng hóa nông sản, nhằm giữ uy tín và tính cạnh tranh hàng hóa nông sản của Việt Nam cả thị trường trong nước và quốc tế. Phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm tình trạng phân bón, thuốc trừ sâu giả.

- Tuyên truyền, phổ biến kịp thời tới các địa phương, doanh nghiệp và người dân về cam kết quốc tế thương mại nông sản, quy định mở cửa thị trường, đáp ứng các tiêu chuẩn, quy định của thị trường quốc tế để thúc đẩy mở rộng thị trường xuất khẩu.

3. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam:

- Ưu tiên tập trung nguồn vốn cho vay đối với lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; tiết giảm chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động để tiếp tục giảm lãi suất cho vay; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa thủ tục cho vay vốn đồng thời niêm yết công khai, minh bạch các quy trình, thủ tục cho vay nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho khách hàng khi vay vốn.

- Tăng cường triển khai chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp nhằm tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp trong việc tiếp cận vốn tín dụng, đặc biệt là các doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, đầu mối liên kết trong sản xuất nông nghiệp.

- Tiếp tục chỉ đạo các Ngân hàng thương mại đảm bảo cung ứng đủ vốn cho nông dân; bãi bỏ các thủ tục phiền hà đối với nông dân.

- Phối hợp chặt chẽ với Bộ Công an, các Bộ, ngành địa phương tăng cường phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động “tín dụng đen” theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 25 tháng 4 năm 2019 .

- Tiếp tục củng cố, phát triển hiệu quả các quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô với thủ tục nhanh gọn và thuận tiện, đáp ứng nhu cầu vay vốn chính đáng, hợp pháp phục vụ đời sống, tiêu dùng của nhân dân để góp phần ngăn chặn “tín dụng đen”.

4. Bộ Khoa học và Công nghệ:

- Xây dựng cơ chế, chính sách thống nhất hỗ trợ cho các công trình ứng dụng công nghệ 4.0 vào sản xuất nông nghiệp; đơn giản hóa thủ tục hành chính; có chính sách hỗ trợ kịp thời cho các mô hình khởi nghiệp sản xuất nông nghiệp theo công nghệ 4.0 có hiệu quả. Hỗ trợ nông dân về vấn đề bảo hộ sở hữu trí tuệ để phát triển thành doanh nghiệp khoa học công nghệ cao.

- Phối hợp với Hội Nông dân Việt Nam để trợ giúp nông dân có những công trình, mô hình sản xuất ứng dụng công nghệ số, công nghệ 4.0. Xem xét công nhận những sáng chế của nông dân và hướng dẫn nhà sáng chế đăng ký bản quyền.

- Tiếp tục thực hiện các chính sách hỗ trợ về khởi nghiệp sáng tạo, kịp thời điều chỉnh, bổ sung các quy định còn bất cập, chưa sát thực tiễn.

5. Bộ Tài nguyên và Môi trường:

- Khẩn trương thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 211/TB-VPCP ngày 25 tháng 12 năm 2019 về dự án Luật sửa đổi, bổ

sung một số điều của Luật Đất đai theo Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương khẩn trương xây dựng tiêu chí xác định các dự án, nhiệm vụ thích ứng với biến đổi khí hậu; triển khai thực hiện Nghị quyết số 120/NQ-CP của Chính phủ và Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về đồng bằng sông Cửu Long; khẩn trương hoàn thành các chương trình nghiên cứu, điều tra cơ bản đang triển khai tại đồng bằng sông Cửu Long (mạng lưới độ cao quốc gia; điều tra, tìm kiếm nguồn nước dưới đất...), đẩy nhanh tiến độ hoàn thành Trung tâm tích hợp dữ liệu vùng đồng bằng sông Cửu Long.

- Ưu tiên triển khai thực hiện các nội dung liên quan đến phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu trong các chương trình, dự án, đề án đã được phê duyệt và phân bổ kinh phí.

- Triển khai xây dựng dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo vệ môi trường trình Quốc hội xem xét, thông qua vào năm 2020. Hoàn thiện hành lang pháp lý về quản lý chất thải theo hướng thống nhất quản lý nhà nước về chất thải trên phạm vi cả nước.

- Khẩn trương xây dựng dự thảo Chỉ thị về một số giải pháp cấp bách tăng cường công tác quản lý chất thải rắn, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành.

- Chuẩn bị tốt để tổ chức hội nghị chuyên đề về vấn đề môi trường, đặc biệt về xử lý chất thải rác ở nông thôn.

6. Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

Tổ chức thực hiện Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 120/NQ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu, trong đó:

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Tài nguyên và Môi trường và các địa phương khẩn trương nghiên cứu, đề xuất thể chế điều phối vùng (nhằm tham mưu giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về các chủ trương phát triển liên vùng, các dự án hạ tầng, phát triển kết nối nội vùng, liên vùng; tham gia góp ý về cơ chế chính sách đặc thù và nguồn lực thực hiện), trong đó thành lập Hội đồng điều phối vùng do một Phó Thủ tướng Chính phủ làm Chủ tịch, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Hoàn thiện các cơ chế liên kết, hợp tác bao gồm liên kết các tiểu vùng, các địa phương trong vùng thông qua các mô hình liên kết hợp tác xã, hộ gia đình, doanh nghiệp, người dân...

- Khẩn trương xây dựng Quy hoạch vùng đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo quy định của pháp luật về quy hoạch, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Tăng cường nguồn lực đầu tư cho nông nghiệp, nông thôn, trước mắt xem xét, bố trí nguồn vốn xử lý sạt lở ảnh hưởng biến đổi khí hậu.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và cơ quan liên quan tham mưu trình Thủ tướng Chính phủ phương án ưu tiên phân bổ nguồn lực cho nông nghiệp giai đoạn 2021 -2025.

7. Bộ Giao thông vận tải:

- Rà soát, đánh giá xây dựng các quy hoạch ngành quốc gia về lĩnh vực giao thông vận tải, chiến lược phát triển cho giai đoạn 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050, trong đó đề xuất danh mục các công trình giao thông thực sự quan trọng, cấp bách cần ưu tiên đầu tư giai đoạn tiếp theo trình Chính phủ, Quốc hội chấp thuận làm cơ sở thực hiện cho khu vực đồng bằng sông Cửu Long.

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan tập trung đầu tư nguồn lực để hoàn thành, đưa vào sử dụng các công trình, dự án giao thông trọng điểm kết nối đồng bộ giao thông đồng bằng sông Cửu Long với thành phố Hồ Chí Minh, các tỉnh Đông Nam Bộ và nước bạn Campuchia.

8. Bộ Xây dựng:

Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan đề xuất các giải pháp phát triển đô thị, nông thôn vùng đồng bằng sông Cửu Long phù hợp với đặc trưng sinh thái tự nhiên của vùng đảm bảo thích ứng với biến đổi khí hậu và nước biển dâng; đề xuất, thực hiện các giải pháp bảo đảm cung cấp nước sạch sinh hoạt an toàn cho vùng, trong đó cần có giải pháp để đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút nguồn lực ngoài ngân sách để đầu tư; đề xuất giải pháp sử dụng tro, xỉ nhiệt điện và các vật liệu xây dựng mới thay thế cát, sỏi lòng sông làm vật liệu san lấp và sản xuất vật liệu xây dựng khác.

9. Bộ Tài chính:

- Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và cơ quan liên quan trong việc phân bổ nguồn lực cho nông nghiệp, nông thôn giai đoạn 2021 -2025.

- Căn cứ Nghị quyết số 792/NG-UBTVQH14 ngày 22 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, hướng dẫn các đơn vị việc thành lập và sử dụng quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.

- Tiếp tục hỗ trợ ngân sách cho Quỹ Hội Nông dân của Hội Nông dân Việt Nam theo Quyết định số 673/QĐ-TTg ngày 10 tháng 5 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ.

10. Bộ Công an:

- Tăng cường công tác phòng ngừa, ngăn chặn xử lý hiệu quả hoạt động “tín dụng đen”, chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương triển khai các nhiệm vụ xử lý triệt để nạn “tín dụng đen” ở nông thôn.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng, tổ chức, đoàn thể tăng cường tuyên truyền, vận động bà con nông dân trong công tác phòng ngừa, đấu tranh, tố giác tội phạm.

- Phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các địa phương ngăn chặn xử lý nghiêm việc đánh bắt thủy sản có tính hủy diệt, đánh bắt bằng chất nổ nguy hiểm.

11. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Phối hợp chặt chẽ với Bộ Công an xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân lợi dụng hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng lao động bất hợp pháp hoặc lừa đảo chiếm dụng tài sản của người lao động.

- Công khai minh bạch các thủ tục hành chính, thông tin thị trường, quy định của quốc gia tiếp nhận lao động và các quy định của pháp luật trong lĩnh vực đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để người lao động nắm bắt thông tin và tham gia đi làm việc ở nước ngoài theo đúng quy định.

- Phối hợp với Ngân hàng Chính sách Xã hội thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài; triển khai đầy đủ các chính sách hỗ trợ của nhà nước đến các đối tượng được thụ hưởng.

- Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng “Đề án chuyển đổi nghề và đào tạo việc làm cho lao động nông nghiệp, nông thôn đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2021-2030”, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong năm 2020 theo hướng tập trung đào tạo chuyển đổi nghề, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực lao động nông nghiệp cho các tỉnh vùng đồng bằng sông Cửu Long. Đồng thời, có chính sách hỗ trợ thu hút cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn ở các hợp tác xã nông nghiệp.

12. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- Chú trọng công tác xây dựng đề án, kế hoạch phát triển nông nghiệp trên tinh thần phát huy lợi thế của từng địa phương, từng vùng; chủ động lập quy hoạch các vùng sản xuất nông nghiệp trọng điểm đối với từng cây con cụ thể. Tăng cường hỗ trợ bà con nông dân về công tác thông tin, dự báo giá cả thị trường...

- Hướng dẫn nông dân phát triển sản xuất, nhất là ngành nông nghiệp sản xuất theo chuỗi, ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sạch; xem xét yếu tố đầu vào để giảm giá thành, kiểm soát chất lượng; đảm bảo an toàn thực phẩm, có chủ trương mạnh mẽ như liên kết vùng.

- Thường xuyên tổ chức đối thoại với nông dân để kịp thời nắm bắt các khó khăn, vướng mắc, giám sát và kiểm soát chặt chẽ tình hình xói lở bờ sông, bờ biển, phòng chống thiên tai, đặc biệt vấn đề khai thác cát trái phép.

- Các cấp ủy đảng và chính quyền chú trọng vai trò của văn hóa đối với sự phát triển, nhận thức được các giá trị tiêu biểu, đặc sắc của văn hóa dân tộc, trên cơ sở đó mới chỉ đạo và thực thi các biện pháp hữu hiệu phát huy tinh thần Việt Nam, văn hóa Việt Nam; đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới trên tinh thần "tam nông là chiến lược, xây dựng nông thôn mới là căn bản, hiện đại hoá nông nghiệp là then chốt và vai trò của người nông dân là chủ thể" của Nghị quyết số 26/NQ-TW của Trung ương Khoá X.

- Hàng năm ngân sách địa phương xem xét, cân đối cấp bổ sung ngân sách cho Quỹ Hỗ trợ Nông dân cấp tỉnh, cấp huyện từ ngân sách địa phương theo Quyết định số 673/QĐ-TTg ngày 10 tháng 5 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ để hỗ trợ nông dân xây dựng và nhân rộng các mô hình phát triển kinh tế nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống, góp phần xóa đói, giảm nghèo.

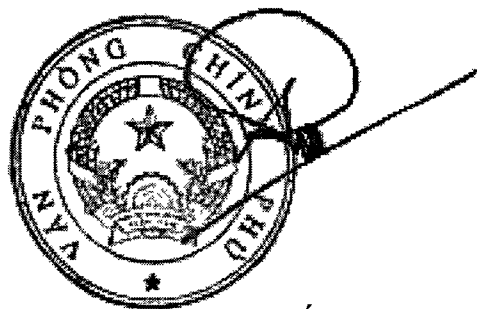
- Đối với các tỉnh, thành phố vùng đồng bằng sông Cửu Long: Khẩn trương tổ chức quán triệt, cụ thể hóa quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong Nghị quyết số 120/NQ-CP vào nội dung Văn kiện đại hội Đảng các cấp, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm (2021 - 2030), Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2021 - 2025) của địa phương. Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành liên quan khẩn trương tổ chức lập quy hoạch cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2030 phù hợp với Quy hoạch vùng đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Văn phòng Chính phủ thông báo đề các Bộ, cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng, các PTTg CP;
- Các Bộ: Nội vụ, Tư pháp;
- Ngân hàng: Chính sách Xã hội, Nông nghiệp và PTNT
- Liên minh HTX Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ: TH, KTTH, NN, CN, NC, KGVX, TCCV;
- Lưu: VT, QHĐP (3), Thg.

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Mai Tiên Dũng